

# NHU CẦU VAY TÍN DỤNG VÀ KHẢ NĂNG HOÀN TRẢ CỦA SINH VIÊN

TẠ THỊ HỒNG HẠNH(\*)

**BBT:** Để khảo sát nhu cầu vay tín dụng của sinh viên và khả năng hoàn trả vốn vay của họ, nhóm nghiên cứu đề tài "Xây dựng quỹ tín dụng học tập cho sinh viên" do PGS.TS Lê Bảo Lâm làm Chủ nhiệm đã tổ chức cuộc điều tra lấy ý kiến sinh viên vào tháng 11/2005.



Lễ ra mắt Quỹ Tín dụng Học tập Sinh viên của ĐH Mở Bán công TP.HCM

## I. NHỮNG YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH CỦA SINH VIÊN

Trong số 1.204 phiếu điều tra thì có 771 sinh viên thừa nhận mình đang gặp khó khăn về tài chính, chiếm tỉ lệ khoảng 64,04%. Điều này cho thấy hơn một nửa số sinh viên đang theo học tại các trường đại học ở thành phố Hồ Chí Minh đang cần có sự hỗ trợ tài chính. Trong số những sinh viên gặp khó khăn về tài chính, tỉ lệ phân bố vào các khối ngành như sau:

**Bảng 1 : Cơ cấu sinh viên gặp khó khăn về tài chính theo khối ngành**

Khối ngành	Tỷ trọng (%)
Kỹ thuật	39,82
Các ngành XH học – luật – sư phạm	21,27
Kinh tế	17,12
Tự nhiên	12,84
Các trường dân lập	8,95

(\*) Thạc sĩ, Giáo viên cơ hữu Khoa KT & QTKD, ĐH Mở BC TP.HCM

Như vậy, số sinh viên đang theo học khối ngành kỹ thuật có hoàn cảnh khó khăn chiếm tỉ trọng cao nhất (39,82%). Trong khi đó tỉ lệ này ở các trường dân lập là rất thấp, chỉ có 8,95%. Một số yếu tố liên quan đến câu trả lời của sinh viên là "gặp khó khăn về tài chính" là :

### 1. Yếu tố địa lý

Trong cuộc điều tra này, nhóm nghiên cứu chủ yếu tìm hiểu những đối tượng gặp khó khăn về tài chính có gia đình đang cư ngụ ở các tỉnh phía nam. Kết quả khảo sát được trình bày trong bảng 2 cho thấy tỉ lệ sinh viên gặp khó khăn về tài chính trong khi đang học cao nhất là những sinh viên đang sống tại thành phố Hồ Chí Minh (23,7%). Từ kết quả này, có thể có 2 lý do để giải thích, đó là:

- Phần lớn những gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở các tỉnh sẽ không cho con theo học tại thành phố lớn như TP. Hồ Chí Minh vì chắc chắn chi phí sẽ cao hơn nhiều do giá cả sinh hoạt đắt hơn và phải chi thêm những khoản tiền mà nếu học tại chỗ sẽ tiết kiệm được như chi phí về nhà ở, đi lại.

- Các trường đại học vùng đang phát triển khá nhanh và do đó đã thu hút được nhiều sinh viên theo học trong đó có nhiều sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Vì thế những sinh viên có điều kiện kinh tế khá giả mới chọn học tại TP. Hồ Chí Minh do đó số sinh viên đang theo học tại các trường đại học ở TP.HCM đến từ các địa phương khác gặp khó khăn về tài chính chiếm tỉ lệ thấp hơn so với số sinh viên đang cư ngụ tại TP.Hồ Chí Minh.

**Bảng 2 : Số lượng và tỷ lệ sinh viên khó khăn về tài chính phân theo nơi ở**

Vùng sinh sống	Số lượng	Tỷ lệ (%)
TP.HCM	183	23,70
Tây Nam Bộ	115	14,90
Đông Nam Bộ	171	22,20
Nam Trung Bộ	136	17,60
Khác	166	21,50
Tổng cộng	771	100,00

*Nguồn : theo kết quả cuộc điều tra tháng 11/2005 của nhóm nghiên cứu đề tài.*

Số liệu trong bảng 2 cũng cho thấy những sinh viên đến từ vùng Đông Nam Bộ (không kể TP.HCM) và Nam Trung bộ gặp khó khăn về tài chính cũng chiếm một tỉ lệ khá cao, con số này lần lượt là 22,20% và 17,60%. Những sinh viên đến từ vùng Tây Nam bộ gặp khó khăn về tài chính chiếm tỉ lệ thấp nhất vì ở đây có trường Đại học Cần Thơ khá lâu đời và nhiều trường Đại học khác mới thành lập.

### 2. Thu nhập của gia đình

Theo chúng tôi, yếu tố quyết định đến khó khăn tài chính quan trọng nhất đó là thu nhập của gia đình. Thật vậy, kết quả cuộc điều tra cho thấy phần lớn những sinh viên tự đánh giá mình có khó khăn về tài chính rơi vào những gia đình có mức thu nhập hàng tháng rất thấp từ một triệu đến ba triệu đồng. Số sinh viên này chiếm một tỉ lệ rất cao, đến 76,39%.

**Bảng 3 : Số lượng và tỷ lệ sinh viên khó khăn về tài chính phân theo mức thu nhập bình quân của gia đình.**

Mức thu nhập	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Từ 1.000.000 – 3.000.000 VNĐ	589	76,39
Từ 3.000.000 – 5.000.000 VNĐ	117	15,17
Từ 5.000.000 - 7.000.000 VNĐ	28	3,63
Trên 7.000.000 VNĐ	37	4,81
Tổng cộng	771	100,00

*Nguồn: theo kết quả cuộc điều tra tháng 11/2005 của nhóm nghiên cứu đề tài.*

Bảng 3 cho thấy rõ tỉ lệ khó khăn của sinh viên liên quan đến mức thu nhập của gia đình. Một điều đáng ngạc nhiên là có những sinh viên, gia đình của họ có mức thu nhập hàng tháng trên 7 triệu đồng nhưng vẫn tự nhận là mình đang gặp khó khăn về tài chính. Có thể, trong gia đình họ hiện đang có nhiều người đi học hoặc là gia đình đông con.

### 3. Năm đang học

Để có thể biết sinh viên gặp khó khăn tài chính thường ở giai đoạn nào trong 4 năm học đại học, nhóm nghiên cứu đã đưa vào trong phiếu điều tra câu hỏi sinh viên đang học năm thứ mấy tại trường. Kết quả điều tra cho thấy, phần lớn sinh viên năm thứ nhất và năm thứ hai chưa tìm được cách giải quyết khó khăn. Tỷ lệ sinh viên đang học năm thứ 3 và năm thứ 4 gặp khó khăn ít hơn sinh viên năm thứ nhất và năm thứ hai. Điều này có thể là do các sinh viên năm cuối đã thích nghi được với hoàn cảnh của mình và tìm được các công việc để giải quyết khó khăn cho

mình. Số liệu thống kê được như sau :

- Tỷ lệ sinh viên học năm 1 : 31,1%
- Tỷ lệ sinh viên học năm 2 : 31,5%
- Tỷ lệ sinh viên học năm 3 : 17,7%
- Tỷ lệ sinh viên học năm 4 : 16,7%

## II. CÁCH GIẢI QUYẾT KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH CỦA SINH VIÊN

Khi có khó khăn về tài chính, các sinh viên đã tự tìm nhiều cách khác nhau để giải quyết. Một trong những giải pháp phổ biến của họ là làm thêm. Bên cạnh đó, sinh viên cũng có thể mượn của người thân để giải quyết khó khăn tạm thời. Giải pháp ít được lựa chọn đó là vay nợ hoặc các giải pháp khác như mượn bạn bè, sống tiết kiệm hơn, chọn những nơi cho vay với lãi suất thấp. Số liệu trong bảng 4 cho biết những cách giải quyết mà sinh viên lựa chọn khi gặp khó khăn về tài chính.

**Bảng 4 : Cách giải quyết khó khăn của sinh viên**

Cách giải quyết khó khăn	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Làm thêm	400	51,88
Vay nợ	77	9,99
Mượn người thân	253	32,81
Cách khác	41	5,32
Tổng cộng	771	100,00

*Nguồn: theo kết quả cuộc điều tra tháng 11.2005 của nhóm nghiên cứu đề tài*

Khi được hỏi nếu quyết định vay tiền, thì sinh viên sẽ lựa chọn những nơi nào để vay. Câu trả lời chúng tôi có được đó là phần lớn sinh viên lựa chọn quỹ tín dụng sinh viên với một tỉ lệ rất cao 63,20%. Ngoài ra ngân

hàng cũng là nơi sinh viên nghĩ đến khi giải quyết khó khăn của mình với tỉ lệ 23,5%. Vay tư nhân là một giải pháp ít được sinh viên lựa chọn nhất với tỉ lệ 8,3% (xem bảng 5). III. MỨC TIỀN VAY VÀ KHẢ NĂNG HOÀN TRẢ

**Bảng 5 : Lựa chọn nơi vay tiền của sinh viên**

Nơi vay tiền	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Ngân hàng	181	23,50
Tư nhân	64	8,30
Quỹ tín dụng sinh viên	487	63,20
Khác	39	5,00
Tổng cộng	771	100,00

*Nguồn: theo kết quả cuộc điều tra tháng 11.2005 của nhóm nghiên cứu đề tài*

### 1. Mức tiền vay

Phần lớn các sinh viên cho rằng mức tiền mà họ muốn vay là từ 3 triệu đến 5 triệu đồng/năm (chiếm tỉ lệ 37,14%). Một tỉ lệ cũng

không thua kém là mấy đó là 33,64% sinh viên đồng ý với mức dưới 3 triệu đồng. Rất ít sinh viên có muốn vay trên 7 triệu đồng/năm (xem bảng 6)

**Bảng 6 : Mức tiền vay**

Mức vay	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Dưới 3.000.000 VNĐ	259	33,64
Từ 3.000.000 – 5.000.000 VNĐ	286	37,14
Từ 5.000.000 – 7.000.000 VNĐ	127	16,36
Trên 7.000.000 VNĐ	99	12,86
Tổng cộng	771	100,00

*Nguồn : theo kết quả cuộc điều tra tháng 11.2005 của nhóm nghiên cứu đề tài*

### 2. Thời gian hoàn vốn

Chúng tôi chỉ đặt ra điều kiện hoàn vốn sau khi sinh viên tốt nghiệp. Phần lớn sinh viên lựa chọn thời gian hoàn vốn là từ 1

năm đến 3 năm (chiếm tỉ lệ 44,63%). Ngoài ra, cũng có nhiều bạn lại muốn kéo dài thời gian hoàn vốn từ 3 năm đến 5 năm, tỉ lệ này là 36,12%. Rất ít sinh viên lựa chọn dưới 1 năm để hoàn vốn (chiếm tỉ lệ 4,15%).

**Bảng 7 : Lựa chọn thời hạn hoàn vốn của sinh viên sau khi tốt nghiệp**

Thời gian hoàn vốn	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Dưới 1 năm	32	4,15
Từ 1 – 3 năm	344	44,63
Từ 3 – 5 năm	277	35,92
Sau 5 năm	118	15,30
Tổng cộng	771	100,00

*Nguồn : theo kết quả cuộc điều tra tháng 11/2005 của nhóm nghiên cứu đề tài*

### 3. Trường hợp thanh toán nợ không đúng hạn

Khi sinh viên thanh toán nợ không đúng hạn thì giải pháp nào là phù hợp. Chúng tôi đã đề nghị 3 phương án đó là gia

hạn thêm thời gian, tăng lãi suất, thế chấp. Một số sinh viên đã đề nghị thêm giải pháp là yêu cầu gia đình thanh toán. Kết quả điều tra cho biết hầu hết các sinh viên đều lựa chọn giải pháp gia hạn thêm thời gian hoàn vốn với một tỉ lệ rất cao là 81,85% (xem bảng 8).

**Bảng 8 : Lựa chọn cách giải quyết khi không thanh toán nợ đúng hạn**

Cách giải quyết	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Gia hạn thêm thời gian	631	81,85
Tăng lãi suất	89	11,54
Thế chấp	43	5,58
Khác	8	1,03
Tổng cộng	771	100,00

*Nguồn: theo kết quả cuộc điều tra tháng 11.2005 của nhóm nghiên cứu đề tài*

### 4. Cách thức thanh toán nợ

Đối với cách thức thanh toán nợ thì 59,27% sinh viên được hỏi lựa chọn cách trả góp theo định kỳ, rất ít sinh viên đồng ý với

giải pháp thanh toán nợ một lần (4,54%). Đối với giải pháp trả nợ theo khả năng cũng được nhiều sinh viên đồng tình (35,80%). (xem bảng 9)

**Bảng 9 : Lựa chọn cách thức trả nợ của sinh viên**

Cách thức trả nợ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Trả một lần	35	4,54
Trả góp theo định kỳ	457	59,27
Trả theo khả năng	276	35,80
Khác	3	0,39
Tổng cộng	771	100,00

*Nguồn : theo kết quả cuộc điều tra tháng 11.2005 của nhóm nghiên cứu đề tài*

Tóm lại, nhu cầu vay vốn trong sinh viên để trang trải chi phí học tập là rất lớn, theo thống kê hơn một nửa số sinh viên đang theo học tại các trường đại học gặp khó khăn về tài chính. Nhưng thu hồi nợ vay trong sinh viên cũng là điều mà quỹ tín dụng tư nhân quan tâm. Qua các số liệu thống kê, ta cũng có thể thấy những sinh viên gặp khó khăn về tài chính thường có những yêu cầu liên quan đến điều kiện đi vay sao cho thuận lợi đối với họ. Vậy làm sao quân bình được giữa những yêu cầu của người muốn vay và yêu cầu của

người cho vay? Vì thế theo quan điểm của nhóm nghiên cứu, trong điều kiện của nước ta, quỹ tín dụng tư nhân chỉ nên đặt ra mục tiêu hoạt động của mình là cùng với nhà nước hỗ trợ cho sinh viên hơn là kinh doanh. Quỹ sẽ là một tổ chức phi lợi nhuận chứ không phải là một tổ chức kinh doanh tìm kiếm lợi nhuận. Vậy quỹ nên được tổ chức điều hành như thế nào để có thể tạo lập được nguồn vốn dồi dào và bảo toàn được nguồn vốn ? Đó là câu hỏi nhóm nghiên cứu đề tài đặt ra và cố gắng tìm cách trả lời trong đề tài của mình.